

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY BẢO LÂM

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số *1114*-CV/HU

Bảo Lâm, ngày 30 tháng 11 năm 2023

*Về việc thực hiện kê khai tài sản thu
nhập năm 2023*

Kính gửi:

- Các tổ chức cơ sở đảng;
- Ủy ban nhân dân huyện.

Ngày 13/11/2023, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Văn bản số 1093-CV/HU về việc lập danh sách đối tượng thuộc diện phải kê khai tài sản thu nhập năm 2023 để các tổ chức cơ sở đảng triển khai thực hiện.

Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng ngày 20/11/2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về việc kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

Căn cứ công văn số 1369/TTr-PCTN ngày 22/11/2023 của Thanh tra tỉnh Lâm Đồng về việc hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập năm 2023;

Để thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập hằng năm theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan chức năng, Thường trực Huyện ủy yêu cầu đồng chí bí thư đảng bộ, chỉ bộ cơ sở quán triệt và tổ chức thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Đối với kê khai hàng năm:

Thực hiện theo điểm a, b khoản 3 Điều 36 Luật Phòng chống, tham nhũng năm 2018 và Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, người có nghĩa vụ kê khai hàng năm gồm:

- Người làm công tác tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công hoặc trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác theo quy định của Chính phủ.

- Các ngạch công chức và chức danh: Chấp hành viên; Điều tra viên; Kế toán viên; Kiểm lâm viên; Kiểm sát viên; Kiểm soát viên ngân hàng; Kiểm soát viên thị trường; Kiểm toán viên; Kiểm tra viên của Đảng; Kiểm tra viên hải quan; Kiểm tra viên thuế; Thanh tra viên; Thẩm phán.

- Những người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên công tác trong một số lĩnh vực được xác định trong danh mục tại Phụ lục III được ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP.

Việc xác định chức danh lãnh đạo, quản lý từ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên thực hiện theo Quyết định số 1406-QĐ/TU ngày 14/8/2023 của Ban

Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về ban hành Bảng danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở.

Yêu cầu các tổ chức cơ sở đảng căn cứ vào quy định trên để lập danh sách những người phải kê khai gửi về Thường trực Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy **trước ngày 05/12/2023**); trong đó để tránh việc bỏ sót các đối tượng phải kê khai theo quy định cần lưu ý: Những người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên (như đã nói trên) nếu trực tiếp hoặc gián tiếp công tác trong một số lĩnh vực được xác định trong danh mục tại phụ lục III Nghị định số 130/2020/NĐ-CP đều phải kê khai hàng năm.

2. Về kê khai bổ sung

Các đối tượng kê khai hàng năm không kê khai bổ sung vì đã kê khai hàng năm.

Các đối tượng đã kê khai lần đầu nếu có biến động về tài sản thu nhập trong năm có giá trị từ 300 triệu đồng trở lên thì phải tự giác thực hiện kê khai bổ sung theo quy định. Trường hợp có phát sinh tổng thu nhập từ 300 triệu đồng trở lên mà không thực hiện kê khai sẽ chịu trách nhiệm bị xử lý theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

3. Kê khai lần đầu

Đối tượng phải kê khai lần đầu thực hiện theo khoản 1 Điều 36 Luật phòng, chống tham nhũng (gồm cán bộ, công chức; sĩ quan Công an nhân dân; sĩ quan Quân đội nhân dân, quân nhân chuyên nghiệp; người giữ chức vụ từ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên công tác tại đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước). Các đối tượng này nếu mới được tuyển dụng, bổ nhiệm mà chưa kê khai lần đầu thì phải kê khai theo quy định.

4. Về triển khai thực hiện

- Yêu cầu các tổ chức cơ sở đảng, cơ quan, đơn vị quán triệt và nghiêm túc triển khai thực hiện việc kê khai tài sản thu nhập đến cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị; phân công cán bộ, đảng viên chịu trách nhiệm hướng dẫn, rà soát, kiểm tra, tiếp nhận bản kê khai tài sản thu nhập của các đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và nộp trực tiếp về Ủy ban kiểm tra Huyện ủy **trước ngày 20/12/2023**.

- Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng phải kê khai theo mục 1, 2, 3 nói trên có trách nhiệm tự giác, chủ động thực hiện nghĩa vụ kê khai đúng quy định. Việc kê khai hằng năm phải hoàn thành trước 31/12; kê khai bổ sung hoàn thành trước ngày 31/12 của năm có biến động và tài sản, thu nhập. Trường hợp không thực hiện kê khai tài sản, thu nhập thì bị xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

- Giao Ban Tổ chức Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý có nghĩa vụ phải kê khai tài sản thu nhập năm 2023.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan chức năng cấp trên.

Trên đây là chỉ đạo của Thường trực Huyện ủy về thực hiện kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị quán triệt và nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đồng chí UV BTV Huyện ủy;
- Các Ban của Huyện ủy;
- Ủy ban kiểm tra Huyện ủy;
- UBND huyện;
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Nguyễn Viết Vân

**UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
THANH TRA TỈNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1369 /TTr-PCTN
V/v hướng dẫn kê khai tài sản,
thu nhập năm 2023

Lâm Đồng, ngày 22 tháng 11 năm 2023

Kính gửi:

- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc;
- Các doanh nghiệp nhà nước, người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, Thanh tra tỉnh hướng dẫn việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 như sau:

1. Thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập

a) Kê khai lần đầu:

Ngoài các đối tượng đã kê khai lần đầu, các đối tượng còn lại theo điểm b khoản 1 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (nếu có phát sinh mới trong năm 2023) thì kê khai lần đầu trong năm 2023 theo đúng thời gian quy định.

b) Kê khai bổ sung:

Các đối tượng kê khai hàng năm không kê khai bổ sung vì đã kê khai hàng năm.

Các đối tượng đã kê khai lần đầu nếu có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300 triệu đồng trở lên, thực hiện kê khai bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 (lưu ý: khi xác định có biến động về thu nhập 300 triệu đồng trở lên là tính theo tổng thu nhập giữa 02 lần kê khai. Qua công tác theo dõi bản kê khai cho thấy một số trường hợp kê khai sai nội dung này, như: lấy thu nhập năm 2023 trừ thu nhập liền kề kê khai trước đó; hoặc có trường hợp chuyển nhượng 01 thửa đất và lấy số tiền chuyển nhượng mua lại thửa đất khác nên xác định không có biến động là sai, vì việc tính tổng thu nhập không được trừ chi phí - đã được Nghị định số 130/2020/NĐ-CP hướng dẫn tại ví dụ theo Phụ lục 2).

Việc xác định đối tượng phải kê khai bổ sung do cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý người có nghĩa vụ kê khai theo dõi, yêu cầu hoặc phổ biến đến tất cả các đối tượng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị phải có nghĩa vụ chấp hành và thực hiện đúng quy định. Trong trường hợp có phát sinh tổng thu nhập từ 300 triệu đồng trở lên mà không kê khai sẽ chịu trách nhiệm bị xử lý theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

c) Kê khai hàng năm:

Thực hiện theo điểm a, b khoản 3 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

d) Kế khai phục vụ công tác tổ chức cán bộ: được thực hiện đối với những trường hợp được đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác. Việc kế khai phải hoàn thành chậm nhất là 10 ngày trước ngày dự kiến bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác.

2. Mẫu bản kế khai tài sản, thu nhập

a) Áp dụng mẫu bản kế khai:

- Việc kế khai lần đầu, kế khai hàng năm và kế khai phục vụ công tác cán bộ được thực hiện theo Mẫu kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính Phủ (Phụ lục I). Trong đó, đối với trường hợp kế khai hàng năm: tiêu đề bản kế khai được ghi như sau: **"BẢN KẾ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM (NĂM 2023)"**.

- Việc kế khai bổ sung được thực hiện theo Mẫu kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ (Phụ lục II).

b) Ghi chép nội dung trong bản kế khai:

- Về **"TỔNG THU NHẬP GIỮA 02 LẦN KẾ KHAI"**: kế khai tất cả các khoản thu nhập của người kế khai + thu nhập của vợ/chồng phát sinh mới giữa 02 lần kế khai (trường hợp lần kế khai trước đó là năm 2022 thì tổng thu nhập giữa 02 lần kế khai tính từ thời điểm kế khai năm 2022 đến thời điểm kế khai năm 2023; trường hợp kế khai trước đó phục vụ công tác cán bộ trong năm 2023 thì tổng thu nhập giữa 02 lần kế khai tính từ khi kế khai phục vụ công tác cán bộ trong năm 2023 đến thời điểm kế khai).

Lưu ý: các khoản thu nhập nêu trên không trừ chi phí trong năm (chi tiêu cá nhân, trả nợ, vay, mua tài sản...) và không tính theo phương pháp lấy tổng thu nhập năm 2023 trừ tổng thu nhập đã kế khai trong lần kế khai liền kề trước đó.

- Các khoản vay, mượn không kê khai. Tuy nhiên, nếu giá trị tài sản từ 50 triệu trở lên mà tài sản có nguồn gốc hình thành do vay, mượn thì giải trình tại nguồn gốc hình thành tài sản.

- Các khoản trả nợ, trả vay không kê khai do số tiền trên đã nằm trong tổng thu nhập giữa 02 lần kế khai.

- Đối với Phần **"THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN"**: chỉ kê khai tài sản hiện đang có tại thời điểm kê khai, không kê khai tài sản đã biến động giảm (vì tài sản biến động giảm đã được hướng dẫn kê khai tại Phần **"BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM"**).

- Đối với Mục 7 Phần **"THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN"** quy định phần tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, được xác định là tổng giá trị của loại tài sản (ví dụ: tổng giá trị loại tài sản xe mô tô).

- Đối với mục 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác: qua theo dõi bản kế khai cho thấy hầu như rất ít trường hợp kê khai về các hợp đồng bảo hiểm. Do vậy, đề nghị kê khai đầy đủ trong bản kế khai.

- Đối với các tài sản thuộc quyền sở hữu chung (kể cả tài sản của vợ/chồng).

con chưa thành niên của người kê khai): bắt buộc phải kê khai và ghi đầy đủ thông tin tài sản, giải thích rõ hơn các nội dung khác của tài sản tại Mục "Thông tin khác (nếu có)". Đối với các tài sản hình thành do góp vốn chung phải kê khai và ghi rõ phần giá trị góp vốn. Đối với các tài sản đứng tên giúp người khác, giữ hộ người khác phải kê khai và giải trình rõ.

3. Công khai bản kê khai tài sản, thu nhập

Yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người có nghĩa vụ kê khai thực hiện việc công khai bản kê khai theo đúng quy định tại các Điều 11, 12, 13 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

4. Việc tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập

- Tại Thanh tra tỉnh: Phòng Thanh tra, phòng chống tham nhũng có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý bản kê khai tài sản, thu nhập.

- Tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập: Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm phổ biến văn bản này đến toàn thể công chức, người có nghĩa vụ kê khai, hướng dẫn, tiếp nhận, rà soát, kiểm tra bản kê khai tài sản, thu nhập. UBND các huyện, thành phố: Giám đốc các Sở ngành và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị giao cho cơ quan, phòng, ban làm đầu mối tổng hợp, bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập về Thanh tra tỉnh theo quy định (bao gồm cả bản kê khai tài sản, thu nhập phục vụ công tác tổ chức, cán bộ trong năm).

Lưu ý: các trường hợp do Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ thành ủy, huyện ủy quản lý thì nộp bản kê khai trực tiếp về Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra thành ủy, huyện ủy theo phân cấp.

5. Tổ chức thực hiện

Đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập: công khai kịp thời, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục theo quy định. Thời gian nộp bản kê khai tài sản, thu nhập về Thanh tra tỉnh trước ngày 31/12/2023.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên hệ Phòng Thanh tra, phòng chống tham nhũng - Thanh tra tỉnh (qua đồng chí Phan Khắc Huy - Phó trưởng Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng, số điện thoại: 0983.200.021; 0868060079 Hộp thư điện tử công vụ huyphk@lamdong.gov.vn) để được hướng dẫn cụ thể.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CTTia;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy Ban Kiểm tra tỉnh ủy;
- Trang TTĐT;
- Lưu: VT, PCTN.

KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Văn Dấu

Sưu gửi

- CT, các PCT
- VPCT
- Các phòng, ban, đơn vị
- UBND các xã, thị trấn

